TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HSST
Ngày 08/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà **Vũ Thị Thúy Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Hồ Thị Hồng Liên**.
- Bà **Lê Thị Sáu**

- Thư ký phiên tòa**:** ông **Trương Quang Vũ** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Thanh Lĩnh**– Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường Uỷ ban nhân dân xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 13/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-HS ngày 27/11/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Trường S**, tên gọi khác S V, sinh năm 1983 tại Lào Cai.

NKTT và chỗ ở: số 19B Hồng Bàng, phường 02, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12;

Con ông: Đỗ Ngọc M, sinh năm 1948 (đã chết); Con bà: Phan Thị V, sinh năm 1950 (đã chết). Vợ, con chưa có

Tiền án: Tại bản án số 38/2021/HSST ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2023.

Tiền sự: không

Nhân thân: ngày 24/8/2020 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chưa đóng phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt trên.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Trương P**, tên gọi khác Kẹ, sinh năm 1989 tại Lâm Đồng.

NKTT: số 86B Vạn Hạnh, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;

Chỗ ở: số 10 Trần Phú, phường Lộc S, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1954; Con bà: Trương Thị B, sinh năm 1963 hiện trú tại phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vợ, con chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

1. Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1986. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

2. Ông **Nguyễn Huy T**, sinh năm 1964. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đức Giang 1, xã Lộc Đức, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà **Phạm Thị Thúy H,** sinh năm 1981. Có mặt

Địa chỉ: 155/13 Đội Cấn, tổ 2, phường Lộc S, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

2. Bà **Vũ Thị Kim L,** sinh năm 1993. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 7, xã Hòa Nam, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Trường S (đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích) và Nguyễn Hoàng Trương P là các đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên Lg thang tại địa bàn huyện Bảo L, tìm người dân có sơ hở trong việc bảo vệ tài sản để thực hiện việc trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoảng tháng 8/2023, S và P cùng nhau thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Bảo L, cụ thể:

Vụ thứ nhất: chiều ngày 16/8/2023, S rủ P đi trộm cắp tài sản thì P đồng ý. P mượn xe mô tô biển số 49B1-422.64 hiệu Air Blade của bà Trương Thị B, sinh năm: 1963, HKTT: 86B Vạn Hạnh, phường 8, TP. Đà Lạt (mẹ của P), sau đó S chở P từ thành phố Bảo Lộc đến thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L thì thấy xe mô tô biển số 67P1-0984 hiệu Yamaha Taurus của chị Ngô Thị T, sinh năm 1986; HKTT: thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L dựng trong vườn cà phê, không có người trông coi, xe không có chìa khóa. S vào lấy trộm xe mô tô của chị T còn P đứng cảnh giới. Sau đó, S ngồi trên xe mô tô biển số 67P1-0984 điều khiển xe để P điều khiển xe mô tô biển số 49B1-422.64 và dùng chân đẩy xe mô tô biển số 67P1-0984 từ phía sau. Cả hai di chuyển từ xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L ra thành phố Bảo Lộc. Khi đến một điểm thu mua phế liệu tại thành phố

Bảo Lộc (không xác định địa chỉ cụ thể) thì S tháo biển số xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus và xin biển số 60P7-3025 tại điểm thu mua phế liệu rồi gắn lên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, cả hai dùng xe này để làm phương tiện đi lại. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã thu hồi được xe mô tô Yamaha Taurus biển số 67P1-0984.

Vụ thứ hai: khoảng 13 giờ ngày 18/8/2023, S và P sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus di chuyển từ thành phố Bảo Lộc đến thôn Đức Giang 1, xã Lộc Đức, huyện Bảo L để trộm cắp tài sản; cả hai thấy xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh, biển số 79N2-2087 của ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1964; HKTT: thôn Đức Giang 1, xã Lộc Đức, huyện Bảo L dựng bên lề đường, không có người trông coi, xe không có chìa khóa. S lấy trộm xe mô tô biển số 79N2-2087 rồi ngồi lên xe, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus và dùng chân đẩy xe mô tô biển số 79N2-2087 di chuyển đến tiệm thu mua phế liệu của chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1981; HKTT: 155/13 Đội Cấn, phường Lộc S, TP. Bảo Lộc bán với giá 500.000 đồng. Số tiền bán xe được cả hai tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã thu hồi được xe mô tô Suzuki Viva, biển số 79N2-2087.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72 ngày 22/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 xe gắn máy 02 bánh, nhãn hiệu Yamaha, số loại Taurus, biển kiểm soát 67P1-0984 có giá 2.500.000 đồng. 01 xe gắn máy 02 bánh nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 79N2-2087, có giá: 1.500.000 đồng.

Trong ngày 16, 17/8/2023, S và P còn trộm cắp 02 xe mô tô kiểu Dream, màu nâu (không xác định được biển số) tại xã Lộc Đức và xã Tân Lạc, huyện Bảo L. Sau khi trộm cắp được tài sản cả hai đã đến điểm thu mua phế liệu của chị Vũ Thị Kim L, sinh năm 1993; HKTT: thôn 07, xã Hòa Nam, huyện Di Linh rồi bán 02 xe mô tô trên 01 xe với giá 500.000 đồng, 01 xe với giá 400.000 đồng. Số tiền bán xe được cả hai tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã thu hồi được 01 xe mô tô biển số 49T1-9170, dạng Dream. Đồng thời, đã cho S và P xem ảnh chụp của xe mô tô đã thu được trong quá trình khám xét; kết quả: cả hai nhận ra xe mô tô dạng Dream, biển số 49T1-9170 là xe mô tô mà cả hai đã trộm nhưng không xác định được cụ thể đã trộm tại xã Tân Lạc hay xã Lộc Đức, huyện Bảo L. Do chưa xác định được bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L sẽ tiếp tục xác M, xử lý sau.

Tại Kết luận định giá tài sản số 78 ngày 21/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 xe mô tô biển số 49T1-9170, dạng Dream, số khung S100.60001.2634; số máy LC150FMG-01818652, có giá 500.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 102/CT-VKSBL ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Đỗ Trường S và Nguyễn Hoàng Trương P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại điện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị áp

dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trường S từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Trương P từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Huy T yêu cầu bồi thường số tiền 500.000 đồng, gia đình bị cáo P đã bồi thường số tiền trên. Chị Trần Thị Tươi yêu cầu bồi thường số tiền 600.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã có công văn thông báo thông tin tội phạm gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền do vậy đề nghị HĐXX không xem xét. Chị Ngô Thị T, chị Phạm Thị Thúy H và chị Vũ Thị Kim L không có yêu cầu gì về dân sự, do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại: 01 xe mô tô biển số 79N2-2087, nhãn hiệu Suzuki Viva cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Huy T; 01 xe mô tô biển số 49B1-422.64, nhãn hiệu Air Blade cho chủ sở hữu là bà Trương Thị B; 01 xe mô tô biển số 67P1-0984, nhãn hiệu Yamaha Taurus cho chủ sở hữu là chị Ngô Thị T. Do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Hiện đang tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49N9-4169; 01 xe mô tô biển số 49T1-9170 và 01 xe mô tô biển số 36M4-0044; 01 biển số xe mô tô số 60P7-3025 đề nghị giao Công an huyện Bảo L xử lý theo thẩm quyền.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Đỗ Trường S và Nguyễn Hoàng Trương P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo L; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: để có tiền tiêu xài trong khoảng tháng 8/2023, bị cáo S và P cùng nhau thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Bảo L. Cụ thể: Trộm cắp 01 xe mô tô biển số 67P1-0984 hiệu Yamaha Taurus của chị Ngô Thị T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, màu xanh, biển số 79N2-2087

của ông Nguyễn Huy T. Các bị cáo còn trộm cắp 02 xe mô tô kiểu Dream, màu nâu (không xác định được biển số) tại xã Lộc Đức và xã Tân Lạc, huyện Bảo L. Do chưa xác định được bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L sẽ tiếp tục xác M, xử lý sau. Tại Kết luận định giá tài sản số 72 ngày 22/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 xe gắn máy 02 bánh, nhãn hiệu Yamaha, số loại Taurus, biển kiểm soát 67P1-0984 có giá 2.500.000 đồng. 01 xe gắn máy 02 bánh nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 79N2-2087, có giá 1.500.000 đồng.

Các bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ tài sản tìm cách chiếm đoạt tài sản có trị giá là 4.000.000 đồng đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, xâm phạm đến tài sản của người bị hại nên cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Bị cáo S đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản và đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó là bài học mà tiếp tục phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đồng phạm giản đơn. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo P đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo P phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo P được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo S đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

[07] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Huy T yêu cầu bồi thường số tiền 500.000 đồng, gia đình bị cáo P đã bồi thường số tiền trên. Chị Trần Thị Tươi yêu cầu bồi thường số tiền 600.000 đồng (đây là tiền chị Tươi mua xe của các bị cáo). Chiếc xe này các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn huyện Di Linh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã có công văn thông báo thông tin tội

phạm gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền, do vậy HĐXX không xem xét. Chị Ngô Thị T, chị Phạm Thị Thúy H và chị Vũ Thị Kim L không có yêu cầu gì về dân sự, do vậy HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại: 01 xe mô tô biển số 79N2-2087, nhãn hiệu Suzuki Viva cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Huy T; 01 xe mô tô biển số 49B1-422.64, nhãn hiệu Air Blade cho chủ sở hữu là bà Trương Thị B; 01 xe mô tô biển số 67P1-0984, nhãn hiệu Yamaha Taurus cho chủ sở hữu là chị Ngô Thị T. Do vậy HĐXX không xem xét.

Hiện đang tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49N9-4169 (xe thu giữ tại tiệm thu mua phế liệu của chị Trần Thị Tươi); 01 xe mô tô biển số 49T1-9170 và 01 xe mô tô biển số 36M4-0044 (xe thu giữ tại tiệm thu mua phế liệu của chị Vũ Thị Kim L) các xe thu giữ trên đều không có giấy tờ; 01 biển số xe mô tô số 60P7-3025 không xác định được chủ sở hữu, do vậy cần giao Công an huyện Bảo L xử lý theo thẩm quyền.

[10] Các vấn đề khác: vào sáng ngày 17/8/2023, bị cáo S cùng P còn trộm cắp 01 xe mô tô Dream, màu nâu, biển số 49N9-4169 tại xã Tân Thượng, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã có công văn thông báo thông tin tội phạm gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với chị Phạm Thị Thúy H và chị Vũ Thị Kim L khi mua xe do S và P đem bán không biết đó là tài sản do vi phạm pháp luật mà có nên cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L không có căn cứ để xử lý hình sự là đúng pháp luật.

Đối với bà Trương Thị B, cho P mượn xe để đi làm tại thành phố Bảo Lộc, việc P sử dụng xe nêu trên để đi trộm cắp tài sản bà B không biết nên không có căn cứ để xử lý hình sự là đúng pháp luật.

[**11]** Về án phí: Bị cáo Đỗ Trường S và Nguyễn Hoàng Trương P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Trường S và Nguyễn Hoàng Trương P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trường S 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Trương P 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2023.

2. **Về xử lý vật chứng**: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật

tố tụng hình sự: Giao Công an huyện Bảo L xử lý theo thẩm quyền 01 xe mô tô biển số 49N9-4169; 01 xe mô tô biển số 49T1-9170 và 01 xe mô tô biển số 36M4-0044; 01 biển số xe mô tô số 60P7-3025.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 15/11/2023 giữa Công an huyện Bảo L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Trường S và Nguyễn Hoàng Trương P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 08/12/2023 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Thúy Thành